| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ Y**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 54/2018/HSST
Ngày 24- 8- 2018.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Y**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Thế Hòa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Kim Cương.

2. Ông Phan Tiến Thạch.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thái Hà – Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:56/2018/HSST ngày 08/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HS ngày 09/8/2018 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Quốc L** - Tên gọi khác : không;

Sinh ngày 08 tháng 12 năm 1978 tại Y.

Nơi cư trú: Tổ 50, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hoá: 6/12;

Dân tộc : Kinh; Giới tính: Nam;

Quốc tịch : Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Văn L - sinh năm 1940;

Con bà: Trần Thị T – sinh năm 1942.

Vợ là: Hoàng Thị V - sinh năm 1982 (Đã ly hôn).

Con: có 01 con sinh năm 2002.

Cùng trú tại: Tổ 50, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tháng 11năm  2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Y áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/5/2018 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Quốc Tuyên** - Tên gọi khác : không;

Sinh ngày 15 tháng 4 năm 1985 tại Y.

Nơi cư trú: Tổ 12, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hoá: 11/12;

Dân tộc : Kinh; Giới tính: Nam;

Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo: Không;

Con ông: Phạm Quốc Thành (Đã chết).

Con bà: Mai Thị Thanh – sinh năm 1960.

Trú tại: Tổ 12, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tháng 12 năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Y áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/5/2018 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Anh Trần Ngọc Q – sinh năm 1975.

Trú tại: tổ 19, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Văn Đăng T – sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Anh Vũ Văn T– sinh năm 1993.

Trú tại: tổ 32B, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Chị Đào Thị N – sinh năm 1982.

Tạm trú: Tổ 38, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Nguyễn Quốc L và Phạm quốc T là hai đối tượng nghiện chất ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân nên khoảng 11 giờ ngày 30/5/2018 L gọi điện thoại cho T rủ T đi lang thang xem có gia đình nào sơ hở thì trộm cắp tài sản.

T đồng ý và dùng xe mô tô hiệu WIFE mang biển kiểm soát 21T2- 93XX chở L đến khu vực thuộc tổ 48 phường Đ, thành phố Y. Cả hai phát hiện công trường do anh Trần Ngọc Q đang thi công không có người trông coi. L và T cùng nhau đi vào công trường tìm tài sản, phát hiện thấy có nhiều các đoạn sắt phi 6, 8 và 10 cắt ngắn để rải rác. L và T nhặt gom lại cho vào bao tải ngoài ra còn phát hiện 01 bộ máy tời nhưng vì cồng kềnh nên L nói với T "để chiều quay lại lấy" T đồng ý. L và T mang bao tải sắt và một đế máy tời được hàn bằng nhiều đoạn sắt hình chữ v (Có tổng trọng lượng là 20,7 kg) đến điểm thu mua sắt vụn của chị Đào Thị N ở tổ 38 phường M bán được 145.000 đồng. Số tiền bán sắt L và T đã mua ma túy và cùng nhau sử dụng hết.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày T điều khiển xe mô tô đến đón L, L mang theo một chiếc đèn pin quay lại công trình của anh Q lấy trộm bộ máy tời có trị giá 3.540.000 đồng. Sau khi lấy được tài sản L và T mang đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Vũ Văn T ở tổ 32B phường Đ, thành phố Y bán được 500.000 đồng. L và T đã dùng 200.000 đồng để mua ma túy cùng nhau sử dụng, còn 300.000 đồng tiêu sài hết cho bản thân. Đến ngày 31/5/2018 Nguyễn Quốc L và Phạm Quốc T bị bắt giữ. Cơ quan điều tra đã thu giữ được một bộ máy tời gồm: 01 mô tơ điện công suất 3Kw; 01 cuôn dây tời bằng cáp lụa loại 5mm dài 29,6m; 02 puly đường kính 30 cm và 05 cm; 09 đoạn sắt V4 bị cắt rời và 01 dây culoa.

Tại kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Y kết luận: Giá trị 01 bộ máy tời là 3.540.000 đồng và 20,7 kg sắt vun là 145.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.685.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKSTP ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc L và Phạm Quốc T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc L và Phạm Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vị phạm tội như đã nêu trên.

*Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

*Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc L và Phạm Quốc T phạm tội" Trộm cắp tài sản.".*

*Về hình phạt:*

*- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L và bị cáo Phạm Quôc T từ 01(Một) năm đến 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù.*

*Về vật chứng:Áp dụng Điều 46; 47Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.*

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều nhận tội và xin được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/5/2018, Nguyễn Quốc L và Phạm Quốc T lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 20,7 kg sắt vụn và 01 bộ máy tời của anh Trần Ngọc Q có tổng trị giá 3.685.000 đồng và bán cho chị Đào Thị N, anh Vũ Văn T. Hành vi đó đã phạm tội: Trộm cắp tài sản. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án thuộc đồng phạm giản đơn các bị cáo đều là người thực hành và có vai trò như nhau.

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và trật tự công cộng. Gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân các bị cáo Nguyên Quốc L và Phạm Quốc T đều là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do sống buông thả nên đã lao vào con đường sử dụng ma túy.

Đối với bị cáo Nguyễn Quốc L từ năm 1994 đến năn 2012 bị cáo đã 05 lần bị xét xử về tội: Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích), Tháng 11năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Y áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm. (Chưa được xóa). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân, để có tiền thỏa mãn cho nhu cầu bất chính của bản thân tiếp tục phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Phạn Quốc T năm 2008 và năm 2011 đã 02 lần bị xét xử về tội: Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích), Tháng 12 năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Y áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm (Chưa được xóa). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân, để có tiền thỏa mãn cho nhu cầu bất chính của bản thân tiếp tục phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã

thực hiện. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn để giảm nhẹ cho mỗi bị cáo một phần hình phạt.

[5]. Hình phạt bổ sung : Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định và thu nhập không đáng kể, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản là một bộ máy tời và đã trả lại cho chủ sở hữu, anh Trần Ngọc Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Đào Thị N, anh Vũ Văn T là người đã mua tài sản của các bị cáo L và T nhưng chị N, anh T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án này. Anh T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu WIFE mang biển kiểm soát 21T2- 9352 xác định được đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Văn Đăng T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là phù hợp.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay và 01 quần bò dài mầu xanh đã qua sử dụng xét thấy nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo. Cơ quan điều tra đã xử phạt vị phạm hành chính là phù hợp.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. *Về tội danh*:**

Tuyên bố : Các bị cáo Nguyễn Quốc L và Phạm Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

***2. Về hình phạt***:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Quốc L 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2018.

- Xử phạt bị cáo: Phạm Quốc T 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2018.

**3. Về Vật chứng:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ my dài tay, chất liệu vải giả màu xanh, cúc áo màu trắng, phía trước có hai túi áo ngực, tại cổ áo gắn mác in dòng chữ K8YZ và 01 quần dài, chất liệu vải bò xanh, cạp quần gắn mác in dòng chữ DCLOE & GABBAVIA MADEIN ITALY, túi quần trước bên trái dính một số vết bẩn.

**4 Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc L và Phạm Quốc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)*tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát TP, Tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Y.
- Trại giam; Công an TP Y;
- Sơ tư pháp tỉnh Yên Bái
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thế Hòa**